

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 310/2020/QĐST-HN&GD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----***-----

Mê Linh, ngày 17 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 309/2020/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020, giữa:

- * Nguyên đơn: Chị Tạ Thị L, sinh năm 1996;
Nơi ĐKKTT: Thôn N, xã Đ, huyện M, TP. H.
Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã M, huyện M, TP. H.
- * Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1996;
Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện M, TP. H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Tạ Thị L và anh Nguyễn Tiến D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng vợ chồng có 1 con chung Nguyễn Nhật M, sinh ngày 27/12/2016. Giao cho **anh Nguyễn Tiến D** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung chung Nguyễn Nhật M, sinh ngày 27/12/2016 cho đến khi con chung thành niên đủ 18 hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị L vì anh D không yêu cầu. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, đất canh tác, công nợ, công sức:** Hai bên xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí:** **Chị Tạ Thị L** tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm lăm mươi ngàn đồng*) nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009811 ngày 22/10/2020.

Hoàn trả **chị Tạ Thị L** 150.000đ (*Một trăm lăm mươi ngàn đồng*) theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mê Linh;
 - Chi cục THA huyện Mê Linh;
 - Các đương sự;
 - UBND xã Đ
- (GCNKH số 40/2016);
- Lưu HS, VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH
Thẩm phán

Nguyễn Thị Nga

